TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK
Số: 04/2019/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: "Xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước"

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần tham gia phiên họp gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ trì phiên họp*: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền. Chức vụ: Thẩm phán.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp*: Bà Nguyễn Thị Hà Hương. Chức vụ: Cán bộ Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk*: Bà Phạm Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Pắc mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 04/2019/TLST-VDS ngày 26/3/2019, về việc xét miễn nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 09 /2019/QĐST-VDS ngày 01/4/2019 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

Đại diện Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk: Ông Lê Khắc Đ - Chi cục trưởng chi cục thi hành án dân sự huyện K.

- Họ tên của người phải thi hành án:

Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Ông Bạch Đình C, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đề nghị xét miễm giảm thi hành án của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K tại công văn số 144/CCTHADS ngày 22/3/2019 và lời trình bày của Đại diện Chi cục Thi hành án dân sự huyện K tại phiên họp có nội dung như sau:

Căn cứ Bản án số 01/2013/HS-ST, ngày 08/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk và bàn án số Bản án số 100/2013/HS-ST, ngày 27/3/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 526/QĐ-THA ngày 20/5/2013 của Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì ông Nguyễn Văn M, địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk phải thi hành án là 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và bị truy thu xung công quỹ nhà nước 2.250.000đ do M thu lợi bất chính từ việc phạm tội. Ông Bạch Đình C, địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk phải thi hành án là 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và bị truy thu xung công quỹ nhà nước 2.250.000đ do Cảnh thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

Ngày 13/6/2013 ông Nguyễn Văn M đã thi hành được 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm và ngày 25/10/2018 ông M đã thi hành được 50.000đ tiền bị truy thu sung công quỹ nhà nước. Nghĩa vụ thi hành án còn lại mà ông M phải nộp là 2.200.000đ truy thu sung công quỹ nhà nước.

Ngày 09/8/2013 ông Bạch Đình C đã thi hành được 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm và ngày 09/10/2018 ông C đã thi hành được 200.000đ tiền bị truy thu do M thu lợi bất chính từ việc phạm tội. Nghĩa vụ thi hành án còn lại mà ông C phải nộp là 2.050.000đ truy thu sung công quỹ nhà nước.

Căn cứ biên bản xác minh điều kiện thi hành án ngày 05/3/2019, tại: Thôn M, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk của Chi cục thi hành án dân sự huyện K xác định: Ông Bạch Đình C không có bất kỳ tài sản nào để đảm bảo thi hành án. Đề nghị Toà án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk miễn cho ông Bạch Đình C số tiền phải thi hành án là 2.050.000đ truy thu sung công quỹ nhà nước. Căn cứ biên bản xác minh điều kiện thi hành án ngày 05/3/2019, tại Thôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk của Chi cục thi hành án dân sự huyện K xác định: Ông Nguyễn Văn M không có bất kỳ tài sản nào để đảm bảo thi hành án. Đề nghị Toà án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk miễn cho ông Nguyễn Văn M số tiền phải thi hành án là 2.200.000đ do bị truy thu sung công quỹ nhà nước. Tại công văn số 04/VKS ngày 20/3/2019 và tại phiên họp Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc thể hiện quan điểm chấp nhận đề nghị của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K và miễn nghĩa vụ thi hành án số tiền 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền truy thu xung công quỹ nhà nước cho ông Nguyễn Văn M; miễn nghĩa vụ thi hành án số tiền 2.050.000đ (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) tiền truy thu xung công quỹ nhà nước cho ông Bạch Đình C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc nhận định:

Căn cứ Bản án số 01/2013/HS-ST, ngày 08/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk; Bản án số 100/2013/HS-ST, ngày 27/3/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số 526/QĐ-THA ngày 20/5/2013 của Chi cục Trưởng Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì ông Nguyễn Văn M, địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk phải thi hành án là 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và bị truy thu xung công quỹ nhà nước 2.200.000đ do M thu lợi bất chính từ việc phạm tội. Ông Bạch Đình C, địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk phải thi hành án là 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và bị truy thu xung công quỹ nhà nước 2.050.000đ do C thu lợi bất chính từ việc phạm tội.

Ngày 13/6/2013 ông Nguyễn Văn M đã thi hành được 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và ngày 25/10/2018 ông M đã thi hành được 50.000đ tiền bị truy thu sung công quỹ nhà nước. Nghĩa vụ thi hành án còn lại mà ông M phải nộp là 2.200.000đ truy thu sung công quỹ nhà nước.

Ngày 09/8/2013 ông Bạch Đình C đã thi hành được 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm và ngày 09/10/2018 ông C đã thi hành được 200.000đ tiền bị truy thu do C thu lợi bất chính từ việc phạm tội. Nghĩa vụ thi hành án còn lại mà ông C phải nộp là 2.050.000đ truy thu sung công quỹ nhà nước.

Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 61 Luật thi hành án dân sự thì:

"2. Người phải thi hành án đã thi hành được một phần khoản thu nộp ngân sách nhà nước được xét miễn thi hành nghĩa vụ còn lại khi có đủ các điều kiện sau đây:

b) Hết thời hạn 05 năm, kể từ ngày ra quyết định thi hành án mà phần nghĩa vụ còn lại có giá trị dưới 5.000.000đồng hoặc hết thời hạn 10 năm, kể từ ngày ra quyết định thi hành án mà phần nghĩa vụ còn lại có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 10.000.000 đồng"

Căn cứ các điều luật viện dẫn nêu trên, đã hết thời hạn 05 năm kể từ ngày ra quyết định thi hành án ông Nguyễn Văn M, ông Bạch Đình C đã thi hành được một phần thu nộp ngân sách nhà nước. Hiện nay ông M, ông C không có bất kỳ tài sản nào để đảm bảo thi hành án phí. Như vậy ông Nguyễn Văn M đủ điều kiện được miễn khoản tiền truy thu sung công quỹ nhà nước là 2.200.000đ, ông Bạch Đình C đủ điều kiện được miễn khoản tiền truy thu sung công quỹ nhà nước là 2.050.000đ.

Do vậy, đề nghị của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc là có căn cứ và phù hợp với điểm b khoản 2 Điều 61 Luật Thi hành án Dân sự và Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15/9/2015 hướng dẫn việc miễm, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước, nên cần chấp nhận.

Từ những phân tích trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 61, Điều 62, Điều 63 và Điều 64 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi hành án dân sư;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC- TANDTC - VKSNDTC ngày 15/9/2015 của Bộ tư pháp - Bộ Tài chính - Toà án nhân dân tối cao - Viện kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn việc miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp ngân sách nhà nước:

1/ Chấp nhận đề nghị miễn thi hành khoản tiền truy thu sung công quỹ nhà nước của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Krông Pắc đối với ông Nguyễn Văn M và ông Bạch Đình C.

Ông Nguyễn Văn M được miễn nộp số tiền là 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) truy thu sung công quỹ nhà nước; ông Bạch Đình C được miễn nộp số tiền là 2.050.000đ (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) truy thu sung công quỹ nhà nước theo Bản án số 01/2013/HS-ST, ngày 08/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk và Bản án số 100/2013/HS-ST, ngày 27/3/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk; Quyết định thi hành án chủ động số 526/QĐ-THA ngày 20/5/2013 của Chi cục Trưởng Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

2/ Quyết định này có thể bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk;*
- *VKSND huyện Krông Pắc;*
- *Chi cục THADS huyện K;*
- *Lưu hồ sơ, VP.*